TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 17-11-2025
V/v " Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải và ông Đặng Song Hoàn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 97/2025/HNST ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc: "*Tranh chấp ly hôn*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phan Bảo T, sinh năm 1982

Địa chỉ: 45/7 Triệu Việt Vương, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh. Số CCCD 077082007940 cấp ngày 02/7/2021 (xin vắng mặt).

- *Bị đơn*: Chị Hồ Thị Thúy H, sinh năm 1986

Địa chỉ: 45/7 Triệu Việt Vương, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh. Số CCCD 056186000259 cấp ngày 29/8/2021 (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa, anh Phan Bảo T có những yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Anh Phan Bảo Toàn và chị Hồ Thị Thúy H có thời giam tìm hiểu nhau khoản 04 năm sau đó đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Vũng Tàu(nay là phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 04/02/ 2013, trên cơ sở tự nguyện.

Từ khi kết hôn năm 2013, chị H bị bệnh sau đó không có việc làm, đến đầu năm 2023 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân do khó khăn về kinh tế. Hiện giữa anh T và chị H đã sống ly thân.

Quá trình sống chung anh T, chị H chưa có con chung và không có con nuôi.

Anh T cho rằng cuộc sống hôn nhân giữa anh T và chị H tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được do đó anh T yêu cầu Tòa án giải quyết những yêu cầu sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được hôn với chị Hồ Thị Thúy H, sinh năm 1986; về con: Anh T chị H chưa có con chung và không có con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung anh T, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn chị Hồ Thị Thúy H trình bày:* Chị H và anh T tìm hiểu nhau khoảng 04 năm sau đó đi tới hôn nhân. Có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Vũng Tàu(nay là phường Vũng tàu, Thành phố Hồ Chí Minh) vào năm 2013. Thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2023 thì vợ chồng chị H, anh T xảy ra mâu thuẫn. Chị H bị bệnh không đi làm được do khó khăn về kinh tế từ đó chị H, anh T xảy ra mâu thuẫn. Chị H, anh T đã cố gắng hàn gắn nhiều năm nhưng không được. Chị H, anh Tòa đã sống ly thân nhau.

Nay tình cảm vợ chồng giữa chị H, anh T không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài chị Hà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh T.

Về con chung: Chị H và anh T chưa có con chung, không có con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lý do chị Hhiện đang chữa bệnh ở Lam Đức, Cam Lâm , Khánh Hòa không thể đi lại nhiều; chị H xin Tòa giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa; nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn anh Phan Bảo T và chị Hồ Thị Thúy H.

Các đương sự có hộ khẩu thường trú và hiện cư trú phường 04, thành phố Vũng Tàu; nay là phường Vũng tàu, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn anh Phan Bảo T và bị đơn chị Hồ Thị Thúy H có đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt.

Nguyên đơn anh T và bị đơn chị H không tranh chấp về con; không tranh chấp về tài sản do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Phan Bảo T và bị đơn chị Hồ Thị Thúy H.

Xét thấy; vụ án không không thu thập chứng cứ các đương sự không tranh chấp tài sản là quyền sử dụng đất hoặc có đương sự là người chưa thành niên …do đó Viện kiểm sát không tham gia; căn cứ khoản 2 Điều 4 và Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngày 04-12-2013, nguyên đơn anh Phan Bảo T và bị đơn chị Hồ Thị Thúy Hcó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Vũng Tàu (nay là phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh) và chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, nên hôn nhân giữa anh T và chị H là đúng quy định của pháp luật.

Anh T và chị H đều xác nhận cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc vì tình cảm vợ chồng không còn, do anh T chị Hà đã mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không còn tình cảm vợ chồng; hiện anh Toàn, chị Hà đã sống ly thân.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử: Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh T và chị H là có thật bởi lẽ anh T và chị H đều xác nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy; cuộc sống hôn nhân giữa anh T và chị H đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được có đủ căn cứ áp dụng Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Toàn; anh Phan Bảo T được ly hôn với chị Hồ Thị Thúy H.

Về con: Anh T, chị H chưa có con chung, không có con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Án phí HNST: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; anh Phan Bảo T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng); nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 0021309, ngày 30-9-2025, của Phòng Thi hành án khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh Phan Bảo T đã nộp xong án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 4 và Điều 21 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[1] Tuyên xử:

[1.1] Về hôn nhân: Anh Phan Bảo T được ly hôn với chị Hồ Thị Thúy H.

[1.2] Về con: Anh T , chị H chưa có con chung và không có con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.3] Về tài sản chung, nợ chung; anh Toàn, chị Hà không yêu cầu nên không xem xét.

[2] Án phí HNST: Anh Phan Bảo T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng); nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số số 0021309, ngày 30-9-2025, của Phòng Thi hành án khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh Phan Bảo T đã nộp xong án phí.

[3] Quyền kháng cáo: Đương có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc 15 tính từ ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo thủ tục phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát ND khu vực 11;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 11, Tp Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Hồng Phúc